

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2077**/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **03** tháng **8** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 khu vực tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia";

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2079/TTr-STNMT ngày 14 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 khu vực tỉnh Quảng Trị, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Đề án

Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 khu vực tỉnh Quảng Trị.

2. Mục tiêu của Đề án

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 cho khu vực đô thị, khu vực phát triển đô thị, khu chức năng đặc thù, khu vực cần lập quy hoạch phân khu và quy hoạch nông thôn, khu vực đảo, cửa sông, cảng biển;

- Tăng cường năng lực trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực trong công tác cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia.

3. Nội dung, nhiệm vụ của Đề án

a. Đo đạc hiện chỉnh bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2.000; cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000 các khu vực đã được xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý và bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2.000;

b. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000 cho khu vực đô thị;

c. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000 cho khu vực quy hoạch phát triển đô thị;

d. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000 cho khu chức năng đặc thù, bao gồm các khu, cụm công nghiệp, khu du lịch, khu di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh;

đ. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000 khu vực huyện đảo Côn Cỏ;

e. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền các tỷ lệ 1:2.000 khu vực các xã ven biển (không thuộc Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị);

g. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền các tỷ lệ 1:5.000 các khu vực cần lập quy hoạch phân khu và quy hoạch nông thôn; các khu vực liền kề các thành phố, thị xã;

h. Tăng cường năng lực trang thiết bị kỹ thuật công nghệ đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc cập nhật, quản lý, khai thác, vận hành cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia của tỉnh Quảng Trị; bao gồm: hệ thống phần mềm xử lý ảnh; hệ thống phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý, hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật.

k. Tổ chức đào tạo cán bộ quản lý và đội ngũ nhân lực đảm bảo phục vụ công tác khai thác, vận hành và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia khu vực tỉnh Quảng Trị.

4. Phạm vi thực hiện Đề án

Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và thành lập bản đồ địa hình quốc gia trên đất liền tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 cho khu vực đô thị, khu vực phát triển đô thị, khu chức năng đặc thù, khu vực cần lập quy hoạch phân khu và quy hoạch nông thôn, khu vực đảo, cửa sông, cảng biển; đảm bảo khi kết hợp với phần xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ nhỏ hơn (được thực hiện theo Đề án "Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia" của Chính phủ thì sẽ phủ trùm diện tích tự nhiên của tỉnh Quảng Trị.

5. Thời gian thực hiện Đề án

Đề án thực hiện trong 5 năm: từ năm 2020 đến năm 2024.

6. Sản phẩm, kết quả của Đề án

- Cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 đóng gói theo phạm vi từng khu vực đo vẽ (sản phẩm do tỉnh thực hiện)

- Hệ thống cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia các tỷ lệ 1:10.000, 1:25.000, 1:50.000, 1:100.000 (tiếp nhận sản phẩm từ Bộ Tài nguyên và Môi trường)

- Hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tiên tiến, hiện đại đáp ứng yêu cầu quản lý, cập nhật, cung cấp, khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu

nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tại Sở Tài nguyên và Môi trường, đảm bảo yêu cầu xây dựng phát triển hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia.

7. Khái toán kinh phí thực hiện Đề án

- Tổng khái toán kinh phí thực hiện Đề án là: 59.718.155.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm mươi chín tỷ bảy trăm mười tám triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Kinh phí thực hiện Đề án được điều chỉnh sau khi Thiết kế kỹ thuật - Dự toán công trình được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt.

8. Tổ chức thực hiện Đề án

a. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Lập, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Thiết kế kỹ thuật - Dự toán công trình "Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 khu vực tỉnh Quảng Trị" theo quy định.

- Tổ chức triển khai xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 trên phạm vi toàn tỉnh.

- Xác định sự cần thiết, mức độ, khối lượng và tổ chức đầu tư tăng cường năng lực về công nghệ xây dựng, cập nhật, quản lý, khai thác vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia; tiếp nhận công nghệ và tổ chức vận hành, sử dụng hệ thống phần mềm xây dựng, cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia.

- Quản lý chất lượng tài liệu, dữ liệu cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia do địa phương tổ chức thực hiện.

- Hàng năm, tổng hợp đề xuất UBND tỉnh phân bổ kinh phí đảm bảo thực hiện Đề án đúng tiến độ và theo quy định của pháp luật.

- Khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, hệ thống bản đồ địa hình quốc gia: phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng, vận hành Chính phủ điện tử, cung cấp dịch vụ công; cung cấp thông tin, dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia cho tổ chức, cá nhân.

- Làm Chủ đầu tư công trình "Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia, bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 khu vực tỉnh Quảng Trị" thuộc nhiệm vụ của UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

- Tham mưu UBND tỉnh định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối bố trí nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đo đạc và bản đồ và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

c. Các Sở, Ban ngành, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc cung cấp tài liệu, tư liệu liên quan trong quá trình thực hiện Đề án; thực hiện việc lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng các thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ theo quy định tại Nghị định số 27/2019/-NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng